

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình ĐHCĐ thường niên năm 2016

Kính thưa :

- Đoàn chủ tịch
- Quý vị cổ đông DRI
- Thưa toàn thể đại hội

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát công ty theo điều lệ Công ty cổ phần DRI.

Hôm nay trước đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo tổng kết hoạt động công tác kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau :

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

BKS công ty có 3 thành viên trong đó có 2 thành viên có chuyên môn kế toán và 01 thành viên có chuyên môn về kỹ thuật. Quá trình kiểm soát trong năm tại Công ty và Công ty con theo từng quý chủ yếu kiểm soát về tài chính Công ty và Công ty con, kiểm soát công tác kỹ thuật, đầu tư và bán hàng tại Công ty con theo định kỳ mỗi quý 01 lần.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các cuộc kiểm tra giám sát, BKS ban hành chương trình nội dung kiểm tra, thời gian kiểm tra giám sát để Công ty, Công ty con có sự chuẩn bị về tài liệu nhân sự và kê cả phương tiện. Quá trình thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần trung thực khách quan và xây dựng vì lợi ích của Công ty và cổ đông, BKS đã đi sâu kiểm tra đánh giá một số nội dung chuyên sâu và công tác quản lý kỹ thuật khai thác, công tác bán hàng xác định giá bán trong giao dịch bán hàng, công tác tài chính kế toán tại Daklaoruco. Tham gia soát xét các định hướng kế hoạch của Công ty và công ty con. Ban kiểm soát cũng được tham gia các kỳ họp của HĐQT để nắm bắt các chủ trương nghị quyết. Đồng thời tham gia ý kiến dưới góc độ của Ban kiểm soát để HĐQT tham khảo trước khi quyết định. Sau mỗi đợt kiểm tra BKS đều có bản bạc thảo luận với ban Tổng giám đốc, Giám đốc công ty con về các nội dung kiểm tra và lập báo cáo cho HĐQT, ban điều hành để nắm bắt chỉ đạo kịp thời.

BKS cũng đã phối hợp tốt với Ban lãnh đạo Công ty, các phòng ban Công ty và Công ty con để được hỗ trợ phương tiện, nơi ăn chốn ở để hoàn thành nhiệm vụ theo sự ủy nhiệm của cổ đông.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

1/ Công tác Quản lý điều hành :

a- Hội đồng quản trị : Sau khi có những thay đổi lớn về nhân sự và người đại diện vốn của Công ty mẹ. Ngày 16/09/2015 CTCP DRI đã tiến hành ĐHCĐ bất

thường đề tái cơ cấu lại HĐQT, bầu lại chủ tịch HĐQT. Theo đó người đại diện vốn của Công ty mẹ là Dakruco nắm giữ chức chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012 - 2017. Trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã luôn theo sát và đưa ra nhiều chủ trương liên quan đến các vấn đề nhân sự, tài chính, thanh lý tài sản, công tác SXKD và đầu tư. HĐQT quy định mỗi quý họp một lần song xuất phát từ yêu cầu cấp bách giải quyết các vấn đề liên quan đến Công ty và Công ty con theo thẩm quyền, trong năm qua đã tiến hành triệu tập họp 14 lần. Các thành viên hội đồng quản trị tham gia đầy đủ, với tinh thần trách nhiệm cao trong việc đóng góp ý kiến về các nội dung liên quan và có sự đồng thuận cao đem lại hiệu quả trong chỉ đạo. Mặc dù trong hoàn cảnh giá mù cao su xuống thấp nhưng với những chủ trương đúng đắn về SXKD và đầu tư tình hình tài chính Công ty vẫn giữ được ổn định không lâm vào tình trạng khó khăn về thanh khoản. Công tác kinh doanh bán hàng cũng đã được HĐQT cân nhắc các phương án để tiếp cận giá thị trường, nâng cao giá trị thương hiệu trên thị trường quốc tế. Bên cạnh đó HĐQT cũng đã đưa vào nội dung phiên họp về công tác chú trọng thực hiện quản lý quy trình kỹ thuật khai thác, không chạy theo sản lượng để bảo vệ tài sản vườn cây. Cân nhắc các giải pháp tiết kiệm chi phí nhưng đảm bảo mức thu nhập để giữ chân người lao động. Các chủ trương của HĐQT đưa ra đều được cân nhắc hết sức thận trọng vì lợi ích của cổ đông và Công ty.

b- Ban điều hành tại DRI : Trong năm, sau khi đại hội bất thường cơ cấu lại HĐQT thì Ban Tổng giám đốc cũng có sự thay đổi nhân sự. Đ/c Chủ tịch cũ của DRI sau khi nghỉ hưu được HĐQT tín nhiệm bổ nhiệm Tổng giám đốc. Bộ máy Công ty cũng tăng thêm một trợ lý phụ trách kỹ thuật để nắm bắt và chỉ đạo công tác khai thác mù tại Công ty con Daklaoruco. Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chuyên môn thường xuyên kiểm tra các mặt hoạt động tại Daklaoruco về tài chính, kinh doanh và kỹ thuật sản xuất. Tham mưu kịp thời các định hướng để Công ty và Công ty con SXKD có hiệu quả. Công ty cũng đã tiến hành sửa đổi điều lệ, hoàn thiện các quy chế hoạt động. Hoàn thiện giấy phép đầu tư ra nước ngoài, tăng vốn điều lệ cho Công ty con. Từng bước thực hiện việc cấp giấy chứng nhận cổ đông để chuyển đổi thành Công ty đại chúng. Mặc dù tình hình giá mù trong năm 2015 xuống mức thấp nhất nhưng tài chính Công ty và Công ty con vẫn đảm bảo không bị mất thanh khoản. SXKD có lỗ nhưng không đáng kể nhờ giảm được định phí từ gia tăng sản lượng. Ban điều hành cũng đã đề ra định hướng tìm kiếm các dự án đầu tư trong nước nhưng xuất phát từ tình hình khó khăn về nguồn vốn nên đã không khả thi. Hiện nay vẫn đang tiếp tục nghiên cứu về mô hình quản lý để hoàn thiện thể chế bộ máy điều hành Công ty.

c- Công tác quản lý điều hành tại Công ty con Daklaoruco : Bộ máy gián tiếp từ Công ty xuống tận Nông trường chỉ có 164 cán bộ nhân viên giám tiếp chiếm 7,2% tổng số lao động. Với lực lượng cán bộ trẻ năng động, nhiệt huyết cộng với Ban lãnh đạo có kinh nghiệm trong điều hành, bao quát trong quản lý đó là những lợi thế trong công tác quản lý tại Công ty con - Daklaoruco. Năm 2015 công tác điều hành tại Daklaoruco tiếp tục thu được những kết quả lớn về thực hiện sản lượng đưa mức sản lượng tăng lên một mức cao mới. Toàn công ty thực hiện được 14.281, tấn/ 11.019 tấn đạt 129,6% vượt kế hoạch 3.262 tấn khô. Năng suất bình quân toàn công ty đạt 1,94 tấn mù /ha, chỉ mới sau 3 năm khai thác. Công tác quản

lý các định mức kinh tế chặt chẽ tiết kiệm. Công tác quan hệ với các tổ chức tín dụng rất tốt tạo điều kiện để Công ty vượt quan khó khăn tự chủ tài chính. Công tác quan hệ địa phương thường xuyên được quan tâm từ cấp Tỉnh đến Huyện và bản nơi đơn vị hành chính có Nông trường đứng chân. Ban lãnh đạo Công ty cũng đã nghiên cứu đề xuất phương án cải tạo nhà máy để nâng công suất chế biến đảm bảo chế biến hết mù trong thời điểm sản lượng mù cao nhất (quý 4). Chất lượng mù chế biến đạt tiêu chuẩn quốc tế, khai thác chế biến đến đâu khách hàng mua hết đến đó.

2/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

a/ Về thực hiện sản lượng :

- Trên cơ sở đánh giá góc độ toàn Công ty song việc thực hiện sản xuất chi xảy ra tại công ty con là Daklaoruco. Năm 2015 toàn công ty đạt được 14.281 tấn/ 11.019 tấn vượt kế hoạch 3.262 tấn khô tỷ lệ vượt 29,6%. Mức độ tăng trưởng sản lượng hàng năm tương đối lớn vừa do tăng diện tích đưa vào khai thác, vừa gia tăng năng suất sản lượng mù. so với năm 2014 (9.315,95 tấn) tăng : 4.967 tấn mù khô. Năng suất bình quân tăng từ 1,47 tấn năm 2014 lên 1,94 tấn năm 2015. Có được thành quả trên là nhờ ban lãnh đạo Daklaoruco khắc phục được những hạn chế trong điều hành khai thác của năm trước như số công nhân nghỉ sau khi nhận lương, công nhân nghỉ dài ngày do phong tục lễ hội, thiếu lao động do các Công ty cao su trong vùng lôi kéo tranh chấp. Đồng thời lãnh đạo Công ty sử dụng hợp lý thuốc kích thích trong những khoảng thời gian thích hợp để nâng cao hiệu quả.

- Về chất lượng mù : Mù nước quy khô :Tỷ trọng 10.780.136 tấn/ 13.947.295 tấn = 77,3 % ; Mù phụ chiếm 22,3%; Mù chính phẩm SVR3L, SVR 5 : 10.824.127 tấn đạt 75,3%. Công tác chế biến đã đi vào ổn định, mù xuất bán tiêu thụ 100% không có lô hàng nào bị trả lại hoặc phản nản về chất lượng mù. Sau khi Công ty đầu tư thêm hệ thống sấy mù phụ thì công tác chế biến không còn bị dón ứ hàng. Việc xây dựng mở rộng hệ thống mương đánh đông đã đáp ứng kịp thời cho mùa cao điểm thu hoạch mù trong quý 4/2015.

- Về sản lượng cà phê chỉ thu hoạch trên diện tích kinh doanh 70,4 ha trên tổng diện tích 221,1 ha. Sản lượng đạt được 494,44 tấn quả tươi trên kế hoạch 422,5 tấn đạt 115,% kế hoạch. Số diện tích còn lại gồm : 132ha chưa đốn và khoanh vùng thanh lý 18 ha. Do ảnh hưởng của việc sử dụng quá nhiều thuốc diệt cỏ và công tác đầu tư những năm trước không đảm bảo nên vườn cây bị khô cành, hư rễ không phát triển dẫn đến vườn cây xuống cấp phục hồi kém.

- Về sản lượng điều : Do đặc điểm sinh thái và thổ nhưỡng tại vùng trồng điều ở Mường Khoảng năng suất vườn cây hàng năm đạt thấp không có hiệu quả kinh tế. Năm 2015 sản lượng đạt : 155,52 tấn quả khô tỷ lệ đạt 62,09% so với kế hoạch đề ra.

b/ Công tác bán hàng :

Công ty đề ra chủ trương và công thức tính giá bán trên cơ sở giá bình quân Lấy giá thời điểm của thị trường cao su Malaysia trừ lùi 6% , trừ chi phí bán hàng, chi phí vận chuyển chi phí thương hiệu để Daklaoruco làm cơ sở tính toán và giám sát. Trong năm công ty đã xuất bán 15.457 tấn mù thành phẩm cao su các loại, doanh thu đạt : 147.545.687.139lak. Đơn giá bình quân xuất bán trên tổng số hàng hóa : 9.546 lak/kg tương đương 1.176 usd/tấn. Khách hàng mua cao su của Công ty

có 11 đối tác trong đó có 5 Công ty nước ngoài và 5 Công ty Việt nam song hàng xuất bán chủ yếu xuất bán hàng rời cho khách hàng tại kho Công ty, số xuất khẩu rất hạn chế. Giá mù trong năm cũng đã xác lập thấp nhất trong lịch sử và rớt xuống dưới 1.000 usd /tấn (Tháng 10/2015), so với giá bán kế hoạch 1.600usd giảm 600usd/tấn tương đương 37,5%.

Giá bán bình quân cả năm 1.176 usd so với giá bán kế hoạch xây dựng : 1.600 usd giảm 426 usd/tấn tương đương 26,5%

c/ Thực hiện chi phí :

Xuất phát từ thực trạng giá mù trên thị trường thế giới giảm liên tục tháng sau thấp hơn tháng trước, không thấy chiều hướng phục hồi. Để giảm bớt phần lỗ trong kinh doanh chắc chắn xảy ra HDQT Công ty, Ban lãnh đạo Công ty và Công ty con đã đưa ra phương án cắt giảm bớt chi phí kể cả chi phí gián tiếp và trực tiếp. Một số khoản mục cụ thể tại Công ty con (Theo giá thành mảng KD cao su - Chưa tính CP bán hàng, khấu hao vườn cây, CP sử dụng vốn - số liệu báo cáo quản trị) :

| STT | Khoản mục | Kế hoạch | Thực hiện | % |
|-----|---|------------------------|------------------------|------------|
| 1 | Tiền lương | 166,900,074,157 | 150,424,700,202 | 90% |
| | - Lương khai thác | 152,524,721,880 | 136,187,191,587 | 89% |
| | - Lương chăm sóc | 14,375,352,277 | 14,237,508,615 | 99% |
| 2 | Phân bón hóa chất | 42,036,477,623 | 33,692,790,980 | 80% |
| 3 | Công cụ dụng cụ | 1,401,597,109 | 1,299,734,325 | 93% |
| 4 | Bảo hộ lao động | 1,463,367,729 | 768,220,405 | 52% |
| 5 | Chi phí quản lý | 74,404,463,798 | 62,194,500,852 | 84% |
| | - Tiền lương và chế độ | 32,272,691,318 | 27,680,733,459 | 86% |
| | - Chi phí hành chính | 4,334,264,400 | 3,377,375,147 | 78% |
| | - Chi phí khác | 37,797,508,081 | 31,136,392,245 | 82% |
| 6 | Chi phí vận chuyển | 8,938,158,330 | 5,626,576,794 | 63% |
| 7 | Chi phí chế biến | 29,218,182,382 | 22,267,552,295 | 76% |
| | Tổng cộng | 324,362,321,128 | 276,274,075,853 | 85% |
| | Tổng số chi phí tiết giảm so với KH (VN đồng) | | 48,088,245,275 | |

Qua đó thấy được tinh thần trách nhiệm cao của ban lãnh đạo Công ty và Công ty con trong chỉ đạo điều hành.

d/ Kết quả SXKD năm 2015

| STT | Nội dung | Năm 2015 |
|-----|----------------------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu | 416.598.535.550 |
| 2 | Tổng Chi phí | 411.472.607.472 |
| - | Trong đó : Chi phí lãi vay | 56.249.320.305 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 5.125.928.078 |
| 4 | Thuế TNDN (25%) | 6.602.636.447 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | (1.476.708.369) |

*** Phân tích các yếu tố giá và sản lượng ảnh hưởng đến kết quả sản xuất :**

- Ảnh hưởng từ giá bán giảm sút : Giá bán xây dựng kế hoạch :1.600 usd/tấn.
 Giá bán bình quân cả năm 1.176 usd/tấn . Từ đó việc giảm giá đã làm công ty lỗ :
 $14.281 \text{ tấn} \times (1.176 - 1.600) \text{ usd} = - 6.055.144 \text{ usd}$ tương đương lỗ 135,03 tỷ đồng

- Ảnh hưởng của gia tăng sản lượng : Việc tăng sản lượng đã giúp công ty giảm được giá thành từ giảm được chi phí cố định / tấn sản phẩm. Cụ thể sản lượng vượt 3.262 tấn chi phí cố định theo giá thành toàn bộ đã xây dựng là :
 $7.244.555 \text{ lak/tấn} = 19,3 \text{ triệu đồng/ tấn}$

$3.262 \text{ tấn} \times 19,3 \text{ trđ/tấn} = \text{tương đương lãi : } 62,9 \text{ tỷ đồng}$

Ngoài ra là các khoản tiết kiệm nêu trên và giảm 50% giá trị phân bón Ami phân bổ cho năm sau.

Tận thu được khối lượng lớn mù đất tại các bể lắng để tăng thêm doanh thu, giảm chi phí bán hàng do bán hàng rời tại kho (9,8 tỷ đồng), giảm chi phí sử dụng vốn do lãi suất giảm .v.v.

3/ Tình hình tài chính công ty :

Theo số liệu Quyết toán tài chính hợp nhất đã được kiểm toán DNP phát hành :

| TÀI SẢN - MÃ SỐ | Số cuối năm | Số đầu năm |
|--|--------------------------|--------------------------|
| A - TÀI SẢN NGẮN HẠN 100 | 60.035.072.816 | 92.937.063.608 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền -110 V.1 | 12.839.708.200 | 14.557.448.617 |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn -130 | 14.237.847.060 | 19.780.043.823 |
| IV. Hàng tồn kho -140 | 20.867.014.915 | 47.097.567.976 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác -150 | 12.090.502.641 | 11.502.003.192 |
| B - TÀI SẢN DÀI HẠN -200 | 1.518.718.862.194 | 1.441.132.544.593 |
| II. Tài sản cố định -220 | 1.223.511.891.663 | 1.024.309.177.978 |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn -240 | 281.425.308.027 | 407.746.984.669 |
| V. Tài sản dài hạn khác -260 | 13.781.662.504 | 9.076.381.946 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN -270 | 1.578.753.935.010 | 1.534.069.608.201 |
| C - NỢ PHẢI TRẢ -300 | 806.160.973.686 | 809.980.703.557 |
| I. Nợ ngắn hạn -310 | 282.853.206.840 | 192.195.541.196 |
| II. Nợ dài hạn -330 | 523.307.766.846 | 617.785.162.361 |
| D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU -400 | 772.592.961.324 | 724.088.904.644 |
| I. Vốn chủ sở hữu -410 | 772.592.961.324 | 724.088.904.644 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu -411 V.19 | 732.000.000.000 | 732.000.000.000 |
| 7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái -417 V.19 | 92.548.142.480 | 39.709.117.625 |
| 11 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối -421 V.19 | (51.955.181.156) | (47.620.212.981) |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN -440 | 1.578.753.935.010 | 1.534.069.608.201 |

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

- Cơ cấu tài sản : Tài sản ngắn hạn chiếm 3,8% ; TS dài hạn chiếm 96,2%
- Cơ cấu nguồn vốn : Nợ phải trả : 51% ; Nguồn vốn chủ : 49%
- Hệ số nợ trên vốn chủ bằng 1,04 lần
- Hệ số thanh toán hiện thời : TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn = 0,74

Trong tổng số nợ vay của Công ty chủ yếu là vay tại Công ty con ở Lào. Công ty mẹ không có tài sản thế chấp trong nước nên không vay được tại các ngân hàng thương mại. Trong năm 2015 Công ty cũng đã chuyển trả nợ trước hạn cho Dakruco để giải quyết khó khăn tài chính và tiền lãi vay CNV tại Công ty mẹ như báo cáo của ban Tổng giám đốc.

Phần lỗ lũy kế do lỗ của năm trước khi bắt đầu đưa vườn cây vào khai thác, riêng năm 2014 không lỗ, năm 2015 chỉ lỗ 1,47 tỷ đồng.

Các chi phí thiệt hại chưa xử lý bao gồm : thiệt hại theo kết luận của kiểm toán Nhà nước năm 2012 là: 21,3 tỷ đồng, thiệt hại tại dự án Atopur sau khi trả đất về cho địa phương : 1,1 tỷ đồng. thiệt hại vườn cây do gãy đổ : 142 ha tương đương 18,5 tỷ đồng và Vườn cà phê Pasoong chưa tính hết.

4/ Công tác quản lý và thực hiện chế độ chính sách người lao động.

- Tổng lao động đến thời điểm 31/12/2015 là 2.367 người(DRI+Daklaoruco), trong đó gián tiếp 171 người, Tỷ lệ gián tiếp là 7,2%. Thu nhập bình quân tại công ty con Daklaoruco của lao động gián tiếp trên 4,1 triệu kip/người/tháng, lao động trực tiếp 2,3 triệu kip/người/tháng. Công tác thanh toán tiền lương và các chế độ người lao động kịp thời, thu nhập tăng hơn năm 2015 tạo sự phấn khởi trong công nhân lao động.

- Công tác nhân sự trong năm tại Công ty con Daklaoruco có nhiều biến động. Số cán bộ nhân viên có năng lực nghỉ tương đối nhiều gây nên lỗ hổng nhân sự tương đối lớn. Về lâu dài cần có giải pháp tuyển dụng đào tạo nguồn cán bộ thay thế tại chỗ tại Lào để thuận lợi trong điều hành.

III/ NHỮNG TỒN TẠI VÀ HƯỚNG KHẮC PHỤC :

1/ Những tồn tại :

- Hoạt động của BKS mang tính hậu kiểm, tức là xem xét những sự việc, những hoạt động, hồ sơ tài chính, kỹ thuật kinh doanh đã thực hiện do đó hạn chế nhiều trong công tác tư vấn, hỗ trợ và cảnh báo.

- Công tác kiểm soát chưa đi vào chi tiết, chưa kết luận đúng sai rõ ràng mà chỉ mới dừng lại ở mức ghi nhận phản ánh theo chuyên môn thuần túy.

- Tần suất kiểm soát theo kế hoạch hàng quý là chưa đạt yêu cầu về nắm bắt và báo cáo kịp thời tình hình công ty nhất là tại Công ty con.

2/ Hướng khắc phục trong năm tới :

- Cần sử dụng sâu phân tích số liệu, thu thập và kiểm tra xác minh nhất là trong lĩnh vực kỹ thuật và tài chính để làm tốt công tác tư vấn, dự báo và hỗ trợ giúp công ty phòng ngừa trước những rủi ro.

- Khi kết luận các nội dung kiểm tra ngoài ghi nhận bằng chứng thì cần phải có những đánh giá rõ ràng để từ đó có sự cải tiến.

- Thu xếp thời gian để tăng tần suất và thời lượng giám sát để không ngừng nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của Ban kiểm soát. Góp phần minh bạch thông tin trước cổ đông nhất là khi Công ty trở thành Công ty đại chúng và có thể giao dịch trên sàn trực tuyến.

- Thực hiện tốt trách nhiệm và quyền hạn của BKS được quy định trong điều lệ công ty vì lợi ích Công ty và cổ đông.

Kính thưa Đại hội !

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát trong năm 2015, xin kính báo cáo trước đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty.

Cuối cùng xin chúc Đoàn chủ tịch, quý cổ đông Công ty và toàn thể đại hội, sức khỏe thành đạt. Chúc đại hội thành công tốt đẹp. Xin chân thành cảm ơn ./

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Thạc Hoàn